

Mẫu số 58-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

**THÔNG BÁO
TRẢ LẠI ĐƠN KHÁNG CÁO**

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Địa chỉ: ⁽³⁾.....

Sau khi xem xét đơn kháng cáo của: ⁽⁴⁾..... và các tài liệu,
chứng cứ kèm theo (nếu có) đối với bản án (quyết định) sơ thẩm số:...../..../-
ST⁽⁵⁾ ngày.... tháng năm của Tòa án nhân dân

Về việc yêu cầu Tòa án giải quyết (ghi tóm tắt các yêu cầu trong đơn kháng
cáo).....

.....

Xét thấy ⁽⁶⁾

Căn cứ vào Điều 274 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tòa án nhân dân..... trả lại đơn kháng cáo cùng các tài liệu,
chứng cứ kèm theo (nếu có) và thông báo cho ⁽⁷⁾.....được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 58-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra thông báo trả lại đơn kháng cáo. Nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên).

(2) và (3) Nếu người kháng cáo là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ của cá nhân đó. Nếu người kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó (ghi như đơn kháng cáo).

Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Anh Trần Văn B).

(4) và (7) Nếu người kháng cáo là cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (2) mà không phải ghi họ tên (ví dụ: của Ông; của Bà); nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (2).

(5) Ô thứ nhất ghi số bản án, ô thứ hai ghi năm ra bản án, ô thứ ba ghi ký hiệu loại bản án (ví dụ: Nếu là bản án giải quyết tranh chấp về dân sự năm 2017 có số 100 thì ghi: “Số:100/2017/DS-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình năm 2017 có số 108 thì ghi: “Số:108/2017/HNGĐ-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về kinh doanh, thương mại năm 2017 có số 110 thì ghi: “Số:110/2017/KDTM-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về lao động năm 2017 có số 115 thì ghi: “Số:115/2017/LĐ-ST”).

(6) Người kháng cáo không có quyền kháng cáo; người kháng cáo không làm lại đơn kháng cáo hoặc không sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo theo yêu cầu của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 274; trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự.